CÁC MÔ HÌNH KẾT NGHĨA VỚI CÁC BUÔN ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở ĐẮK LẮK

PHẠM NGỌC ĐẠI*

Đắk Lắk là tỉnh miền núi, nằm ở trung tâm vùng Tây Nguyên, dân số trên 1,75 triệu người, diện tích tự nhiên là 13.125,37 km^2; gồm 13 huyện và 1 thành phố, 180 xã, phường, thị trấn; 2.285 thôn, buôn, tổ dân phố, trong đó có 552 buôn đồng bào dân tộc thiểu số.

Trong những năm qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đều đạt mức khá, giai đoạn 2001- 2005 là 8,05%. Tuy nhiên, đến nay Đắk Lắk vẫn là tỉnh nghèo. Đời sống của một bộ phận nhân dân còn rất khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số (tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ còn trên 40%). Đắk Lắk có 6 tôn giáo lớn ở nước ta là Phật giáo, Thiên chúa giáo, Tin Lành, Cao Đài, Hòa Hảo, Hồi giáo.

Xuất phát từ thực tế tình hình, để không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác vận động quần chúng, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ngày 16-5-2001 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ra Chỉ thị số 05-CT/TU *về Tăng cường công tác vận động quần chúng và nhiệm vụ bảo vệ biên giới trong tình hình mới*. Quán triệt Chỉ thị của Tỉnh ủy, các huyện, thành phố trong tỉnh đã triển khai nhiều biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Một số huyện và thành phố Buôn Ma Thuột đã phân công các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, các xã, phường, thị trấn kết nghĩa với các buôn đồng bào dân tộc thiểu số.

Tuy nhiên, đến đầu năm 2004, trên địa bàn toàn tỉnh vẫn còn nhiều buôn có tình hình an ninh chính trị phức tạp, đời sống kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy Đắk Lắk đã có nhiều chủ trương đúng đắn và sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng, xây dựng kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bằng việc xây dựng các mô hình kết nghĩa với thôn buôn.

Mô hình kết nghĩa giữa các cơ quan, đơn vị với các buôn đồng bào dân tộc thiểu số

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/BCT, ngày 18-1-2002 của Bộ Chính trị *về Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên, thời kỳ 2001-2010*, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Công văn số 75-CV/TU ngày 22-3-2004, chỉ đạo đẩy mạnh hơn nữa công tác tổ chức cho các cơ quan, đơn vị kết nghĩa với các buôn đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm giúp các buôn sớm ổn định tình hình và phát triển toàn diện về mọi mặt.

Trong 2 năm 2004-2005, Tỉnh uỷ đã phân công 154 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh kết nghĩa với 131 buôn đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh, trong

* Trường Đại học Tây Nguyên

đó có 65 buôn trọng điểm về an ninh chính trị (năm 2004). Đến nay, có 152/154 cơ quan, đơn vị của tỉnh được phân công, đã tổ chức kết nghĩa với 126 buôn đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh, đạt tỷ lệ 98,7%.

Đối với các huyện và thành phố Buôn Ma Thuột, đến nay đã phân công hầu hết các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổ chức kết nghĩa với các buôn đồng bào dân tộc thiểu số, đạt tỷ lệ 86,2%. Các đơn vị chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt như: Krông Búk, Ea Kar, Ea Súp, Krông Ana, M'Drăk, Buôn Đôn, Lăk…

Mô hình kết nghĩa giữa các thôn, tổ dân phố người Kinh kết nghĩa với các buôn đồng bào dân tộc thiểu số; kết nghĩa giữa các đoàn thể vùng người Kinh với các đoàn thể vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Sau khi triển khai kết nghĩa thí điểm tại xã Yang Reh, huyện Krông Bông, Tỉnh ủy đã chỉ đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng Hướng dẫn số 07-HD/DVTU, ngày 26- 9-2006, về việc triển khai kết nghĩa giữa các thôn người Kinh với các buôn đồng bào dân tộc thiểu số, giữa các tổ chức đoàn thể vùng người Kinh với các tổ chức đoàn thể vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên toàn tỉnh, để các huyện, thành uỷ, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể triển khai tổ chức thực hiện.

Đến nay toàn tỉnh đã có 545 thôn, tổ dân phố, kết nghĩa với 369 buôn. Các đơn vị triển khai sớm và đạt kết quả tốt như Krông Pách, Ea H'leo, Ea Súp, Krông Ana… và có 1.076 tổ chức đoàn thể vùng người Kinh kết nghĩa với 883 tổ chức đoàn thể vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đạt tỷ lệ 35%. Trong tổ chức thực hiện các mô hình kết nghĩa đã có nhiều hình thức, biện pháp phong phú, đa dạng:

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân giữ vững an ninh ninh chính trị - xã hội tại thôn buôn

Sau lễ kết nghĩa, hầu hết các cơ quan, đơn vị giữ được mối liên hệ thường xuyên với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, ban tự quản buôn để nắm tình hình, đề xuất và cùng với cấp uỷ, chính quyền ở cơ sở xử lý những vấn đề phức tạp, phát sinh ở cơ sở, những mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân. Phối hợp với các đội công tác phát động quần chúng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến cho quần chúng nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; âm mưu "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch và hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, kích động, xúi dục nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc của bọn phản động.

Tại những thời điểm tình hình an ninh chính trị có diễn biến phức tạp, những sự kiện chính trị quan trọng, đa số các cơ quan, đơn vị đều phân công cán bộ hoặc tổ công tác, thường xuyên bám buôn, thực hiện *"cùng ăn, cùng ở, cùng làm và sinh hoạt với đồng bào"*, để nắm tình hình và phối hợp làm công tác vận động quần chúng. Tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, không nghe, không tin, không theo, không bao che kẻ xấu, tố giác với chính quyền về những hoạt động chống phá cách mạng, chia rẽ đoàn kết dân tộc, làm thất bại âm mưu của bọn phản động lôi kéo quần chúng biểu tình, bạo loạn, vượt biên trái phép.

Một số buôn trước đây là điểm nóng về tình hình an ninh chính trị, sau khi được kết nghĩa, tình hình an ninh chính trị đã ổn định, như buôn M' Bhiao, xã Cư Mta, huyện M'Drăk; buôn K'Dun, xã Cư Ea Bua, TP.Buôn Ma Thuột; Buôn Briêng, xã Ea Knuêc, huyện Krông Pách; buôn Kla, xã Dray Sap, huyện Krông Ana, buôn Sut M'rang, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar…

- Vận động nhân dân xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế

Xác định việc giúp đồng bào xoá đói, giảm nghèo là một nhiệm vụ trọng tâm của công tác kết nghĩa, các cơ quan, đơn vị đã triển khai các biện pháp, việc làm cụ thể như: cho vay vốn không tính lãi, giúp ngày công lao động, hỗ trợ cây, con giống, phân bón. Vận động, hướng dẫn cho nhân dân chuyển đổi cơ

cấu cây trồng, vật nuôi; tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chăn nuôi, xây dựng mô hình điểm về chăn nuôi, trồng trọt, cải tạo vườn tạp; tổ chức cho các cá nhân tiêu biểu trong buôn đi tham quan, học tập kinh nghiệm ở một số buôn điển hình trong sản xuất, phát triển kinh tế và xây dựng buôn văn hoá...; giúp các buôn mở các lớp đào tạo nghề, liên hệ tư vấn giới thiệu việc làm cho thanh niên trong buôn, tuyển dụng lao động vào làm việc ở cơ quan, doanh nghiệp; tổ chức thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, các hộ thuộc diện đói nghèo trong buôn nhân dịp lễ tết.

Theo số liệu báo cáo của 85/152 cơ quan, đơn vị kết nghĩa cấp tỉnh, số quà, tặng phẩm, vật tư phục vụ sản xuất, hỗ trợ đồng bào buôn kết nghĩa trong 3 năm qua trị giá trên 4,5 tỷ đồng.

Các cơ quan đơn vị thuộc các huyện, thành phố, có sự đóng góp, hỗ trợ đáng kể. Theo báo cáo của 11 huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị cấp huyện đã hỗ trợ buôn kết nghĩa tính theo tiền trị giá trên 5 tỷ đồng. Sự giúp đỡ thiết thực nói trên đã góp phần cổ vũ, động viên đồng bào nỗ lực vươn lên xoá đói, giảm nghèo, đẩy mạnh phát triển kinh tế.

- Phối hợp giúp các buôn xây dựng đời sống văn hóa - xã hội.

Thực hiện công tác kết nghĩa, nhiều cơ quan, đơn vị đã quan tâm giúp buôn xây dựng đời sống văn hoá như: trích quỹ phúc lợi, vận động cán bộ, công chức cơ quan đóng góp để xây dựng nhà trẻ, phòng học, nhà văn hoá cộng đồng cho buôn; làm nhà tình thương, nhà đại đoàn kết tặng các hộ chính sách, hộ nghèo khó khăn về nhà ở. Tổ chức khám chữa bệnh cho nhân dân, vận động nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, hỗ trợ đào giếng nước, làm nhà vệ sinh .... trị giá hàng tỷ đồng. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị kết nghĩa đã cử cán bộ xuống buôn, hướng dẫn ban tự quản buôn xây dựng qui ước, hương ước, hướng dẫn đăng ký xây dựng buôn văn hóa. Phối hợp với buôn kết nghĩa tổ chức các lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học cho thanh thiếu niên...

- Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh

Các cơ quan, đơn vị kết nghĩa đã chủ động phối hợp với cấp uỷ, chính quyền địa phương tập trung kiện toàn, củng cố Ban tự quản, ban công tác Mặt trận và các đoàn thể ở buôn. Phát hiện và mạnh dạn giới thiệu cho cấp uỷ địa phương những quần chúng ưu tú để bồi dưỡng phát triển Đảng; cùng với cấp uỷ ở buôn lựa chọn và động viên những quần chúng tích cực, tham gia Ban công tác Mặt trận và Ban chấp hành các chi hội đoàn thể của buôn, đưa hoạt động từng bước đi vào nề nếp, phát huy vai trò trong việc tổ chức, tập hợp, giáo dục, quản lý hội viên, đoàn viên và nhân dân tại buôn. Qua đó, cấp uỷ, ban tự quản nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân, hoạt động ngày càng có hiệu quả, được quần chúng nhân dân tin tưởng. Đến nay, các buôn có cơ quan, đơn vị về kết nghĩa, ban tự quản, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể đã được kiện toàn và củng cố, chất lượng hoạt động từng bước được nâng lên, nhiều tổ chức đoàn thể quần chúng từ hoạt động yếu, vươn lên trung bình và khá, trong đó nhiều đơn vị được công nhận khá và mạnh. Hoạt động của hệ thống chính trị ở buôn có nhiều chuyển biến tích cực.

Sau hơn 3 năm triển khai thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết nghĩa giữa các cơ quan đơn vị với buôn đồng bào dân tộc thiểu số, 1 năm kết nghĩa giữa các thôn, tổ chức đoàn thể vùng người Kinh với các buôn, các tổ chức đoàn thể vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả sau:

Một là, góp phần nâng cao tư tưởng, nhận thức, giáo dục ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân, tinh thần đoàn kết gắn bó với đồng bào các dân tộc cho cán bộ công chức ở các cơ quan, đơn vị. Tạo được mối quan hệ gần gũi, mật thiết giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và huyện với cấp uỷ, chính quyền địa

phương cơ sở; giữa cán bộ, công chức với cán bộ và nhân dân buôn kết nghĩa. Giúp cho cán bộ, công chức các đơn vị kết nghĩa tự rèn luyện về phong cách làm việc, học hỏi quần chúng nhân dân để trưởng thành về mọi mặt, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; góp phần xây dựng, củng cố tình đoàn kết gắn bó giữa các dân tộc anh em trên địa bàn, giúp đỡ nhau xây dựng cuộc sống mới.

Hai là, mô hình kết nghĩa là một trong những phương pháp hữu hiệu tuyên truyền, phổ biến đến nhân dân những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh vạch trần luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, kích động, phá hoại sự nghiệp đổi mới, chia rẽ dân tộc của các thế lực thù địch và phản động. Từ đó, giúp cho đồng bào nhận thức rõ hơn chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước, nhất là chính sách dân tộc và sự quan tâm chăm lo của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số; truyền thống đoàn kết, thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau của các dân tộc anh em trên địa bàn. Xây dựng, củng cố lòng tự hào dân tộc, niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; làm thất bại mọi âm mưu "Diễn biến hoà bình" của bọn phản động và các thế lực thù địch. Qua đó, góp phần quan trọng trong việc giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng củng khối đoàn kết dân tộc.

Ba là, phát huy tinh thần tương thân, tương ái, chia sẻ những khó khăn giữa cán bộ, công chức ở các cơ quan, đơn vị với đồng bào các buôn được kết nghĩa, giữa đồng bào Kinh với đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời có sự giúp đỡ quan trọng về vật chất, kiến thức khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất, động viên tinh thần, ý thức tự lực trong lao động sản xuất, để đồng bào vươn lên xoá đói, giảm nghèo, xây dựng gia đình, buôn làng văn hoá; tạo ra một động lực mới, quyết tâm mới, cùng phấn đấu xây dựng buôn làng ngày càng phát triển, tiến bộ về mọi mặt.

Bốn là, huy động các nguồn lực trong xã hội quan tâm, chăm lo giúp đỡ cho các gia đình chính sách, gia đình khó khăn ở các buôn đồng bào dân tộc thiểu số. Giúp các buôn tổ chức và đẩy mạnh các phong trào thi đua trong nhân dân, nhất là phong trào phát triển kinh tế; văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, xây dựng gia đình văn hoá, buôn văn hoá; chăm lo sự nghiệp giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khoẻ nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở.

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH BẮC GIANG...

(Tiếp theo trang 55)

Chặng đường lịch sử cách mạng 30 năm (1975-2005) thể hiện bước tiến mạnh mẽ của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Giang. Đảng bộ và hệ thống chính trị không ngừng được đổi mới, hoàn thiện, công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội đạt nhiều thành tựu, đời sống của nhân dân không ngừng được nâng lên, tình hình chính trị ổn định; an ninh giữ vững.

Từ thực tiễn quá trình lãnh đạo thực hiện sự nghiệp cách mạng ở địa phương, đúc rút 5 bài học kinh nghiệm trong hoạt động của Đảng bộ.

Sách dày 319 trang, cùng nhiều ảnh tư liệu quý, được trình bày đẹp. Đây là công trình nghiên cứu công phu của các nhà khoa học Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh và những người làm công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng tỉnh Bắc Giang

Sách được xuất bản, phát hành rộng rãi đóng góp vào việc tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng của quê hương, đặc biệt là thế hệ trẻ.